

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành danh mục cây trồng sử dụng công cộng trong đô thị;
danh mục cây trồng sử dụng hạn chế trong đô thị và danh mục
cây cấm trồng trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số quy định theo Nghị định số 100/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 20/2005/TT-BXD ngày 20 tháng 12 năm 2005 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý cây xanh đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Thông tư số 20/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009, số 05/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 3621/QĐ-BKH-CN ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9257:2012 Quy hoạch cây xanh sử dụng công cộng trong các đô thị - Tiêu chuẩn thiết kế;

Căn cứ Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3015/TTr-SXD ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc ban hành danh mục cây trồng sử dụng công cộng trong đô thị; danh mục cây trồng sử dụng hạn chế trong đô thị và danh mục cây cấm trồng trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục cây trồng sử dụng công cộng trong đô thị; danh mục cây trồng sử dụng hạn chế trong đô thị và danh mục cây cấm trồng trong đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau đây:

1. Danh mục cây trồng sử dụng công cộng trong đô thị:

Cây xanh thuộc danh mục này được trồng trên đường phố (gồm cây bóng mát, cây trang trí, dây leo, cây mọc tự nhiên, thảm cỏ trồng trên hè phố, dải phân cách, đảo giao thông); trong công viên, vườn hoa; tại quảng trường và các khu vực công cộng khác trong đô thị (Phụ lục 1).

2. Danh mục cây trồng sử dụng hạn chế trong đô thị:

Cây xanh thuộc danh mục này được trồng trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nghĩa trang, các công trình tín ngưỡng, biệt thự, nhà ở và các công trình công cộng khác do các tổ chức, cá nhân quản lý và sử dụng; hạn chế trồng tại những nơi công cộng trong đô thị trừ những trường hợp được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*Phụ lục 2*).

3. Danh mục cây cấm trồng trong đô thị:

Cây xanh thuộc danh mục này cấm trồng trong đô thị (*Phụ lục 3*).

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Đối với những cây xanh đã trồng trong đô thị nhưng thuộc Danh mục cây cấm trồng trong đô thị được quy định tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định này thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm lập kế hoạch từng bước thay thế.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải; Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
 - Như Điều 3;
 - LĐVP, P.KT;
 - Lưu: VT.
- U.Khoi-QĐ
10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng

**Phụ lục 1. DANH MỤC CÂY TRỒNG SỬ DỤNG CÔNG CỘNG
TRONG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh)

Stt	Loài cây		Cây cao (m)	Hình thức tán	Dạng lá	Kỳ nở hoa (tháng)	Màu hoa
	Tên thông thường	Tên khoa học/Họ					
I	Cây xanh sử dụng công cộng thường trồng trong đô thị						
1	Bằng lăng các loại	<i>Lagerstroemia sp.</i>	15-20	thuôn	bản	5-7	tím hồng
2	Cắm xe	<i>Xylia xylocarpa</i>	10-30	thuôn	tròn	3-6	vàng
3	Cắm lai	<i>Dalbergia Oliveri</i>	15-30	tròn	xoan	1-12	lam nhạt
4	Chuông vàng	<i>Tabebuia argentea</i>	5-10	tròn	thuôn	3-5	vàng
5	Dầu các loại (Dầu rái/ Dầu nước)	<i>Dipterocarpaceae (Dipterocarpus alatus)</i>	30-40	tròn	xoan	1-2	trắng sọc đỏ
6	Giáng hương quả to	<i>Pterocarpus macrocarpus</i>	20-25	tròn	bản	2-3	vàng
7	Gỗ các loại (Gỗ đỏ)	<i>(Afzelia xylocarpa)</i>	15-30	tròn	trứng	1-3	hồng
8	Hoàng lan	<i>Cananga odorata</i>	10-12	thuôn	bầu dục	1-12	vàng lục
9	Hồng kỳ (Sò đo cam)	<i>Spathodea campanulata</i>	12-15	tròn	xoan nhọn	6-7	đỏ cam
10	Hồng lộc	<i>Syzygium campanulatum</i>	1-3	trứng	thuôn		
11	Huyền diệp/Hoàng nam	<i>Polyalthia longifolia</i>	10-15	tháp	giáo hẹp	-	xanh xám
12	Huỳnh liên	<i>Tecoma stans</i>	2-4	tròn	thuôn nhọn	1-12	vàng
13	Kèn hồng	<i>Tabebuia rosea</i>	7-10	thuôn	thuôn	4-6	hồng tím
14	Lát hoa	<i>Chukrasia tabularis</i>	15-25	thuôn	trứng nhọn	4-5	vàng
15	Lim xẹt	<i>Peltophorum pterocarpum</i>	15-25	tròn	thuôn tròn	1-5	vàng
16	Lim xanh	<i>Erythrophloeum Fordii</i>	15-30	tròn	thuôn tròn	1-5	trắng xanh
17	Lộc vùng	<i>Barringtonia acutangula</i>	8-12	tròn	xoan thuôn	6-7	trắng
18	Long não	<i>Cinnamomum camphora</i>	15-20	tròn	bản	3-5	vàng



Stt	Loài cây		Cây cao (m)	Hình thức tán	Dạng lá	Kỳ nở hoa (tháng)	Màu hoa
	Tên thông thường	Tên khoa học/Họ					
19	Mặc nưa	<i>Diospyros mollis</i>	12-18	thuôn	xoan bầu dục	1-7	vàng
20	Móng bò tím	<i>Bauhinia purpurea</i>	8-10	tròn	móng bò	8-10	tím nhạt
21	Móng bò trắng	<i>Bauhinia acuminata</i>	2-4	tròn	móng bò	1-12	trắng
22	Muồng đen	<i>Cassia siamea</i>	15-20	tròn	bản	6-7	vàng
23	Muồng hoa đào	<i>Cassia agnes</i>	6-10	dù	bầu dục	3-6	hồng
24	Muồng hoa vàng	<i>Cassia splendida</i>	5-7	tròn	bầu dục	1-12	vàng
25	Muồng tím (Cồng/Me tây)	<i>Samanea saman</i>	15-20	dù	xoan	1-6	đỏ
26	Ngọc lan trắng	<i>Michelia alba</i>	12-20	thuôn	bản	5-9	trắng
27	Nhạc ngựa	<i>Swietenia macrophylla</i>	10-20	tròn	thuôn lệch	11-5	vàng xanh
28	Nhội (Bích hợp)	<i>Bischofia javanica</i>	15-20	tròn	trứng	-	lục
29	Osaka đỏ (Muồng hoa đỏ)	<i>Erythrina cristagalli</i>	3-6	tròn	bầu dục	6-8	đỏ
30	Phi lao	<i>Casuarina equisetifolia</i>	-	thuôn	vây	5-7	đỏ
31	Sao đen	<i>Hopea odorata</i>	20-35	thuôn	trứng thuôn	2-3	vàng
32	Sua (Trắc thối)	<i>Dalbergia tonkinensis</i>	6-15	thuôn	bầu dục	3-5	trắng
33	Thanh thất	<i>Ailanthus triphysa</i>	15-20	thuôn	thuôn lệch	5-6	trắng lục
34	Tràm bông đỏ	<i>Callistemon citrinus</i>	4-7	rũ	ngọn giáo	1-12	đỏ
35	Trắc	<i>Dalbergia Cochinchinensis</i>	15-20	tròn	xoan	1-12	trắng
36	Tường vi	<i>Lagerstroemia indica</i>	3-6	tròn	xoan	5-6	hồng
37	Vàng anh lá nhỏ	<i>Saraca indica</i>	5-20	thuôn	thuôn	2-3	cam
38	Vàng anh lá to	<i>Saraca dives</i>	7-8	thuôn	thuôn	1-5	vàng da cam
II Các loại cây xanh khác							
1	Các loại cây xanh (cây bóng mát, dây leo, thảm cỏ,...) không thuộc danh mục cây trồng sử dụng hạn chế trong đô thị (phụ lục 2) và danh mục cây cấm trồng trong đô thị (phụ lục 3) ban hành kèm theo Quyết định này.						

**Phụ lục 2. DANH MỤC CÂY TRỒNG SỬ DỤNG HẠN CHẾ
TRONG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh)

Stt	Loài cây		Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	
1	Bạch đàn (các loại)	<i>Eucalyptus spp.</i>	Cây cao, tán thưa ít phát huy tác dụng bóng mát
2	Bàng	<i>Terminalia catappa L.</i>	Cây có quả thu hút côn trùng, hay bị sâu lông gây ngứa.
3	Các loại cây ăn quả		Cây có quả khuyến khích trẻ em leo trèo, quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
4	Cau vua (Cau búng)	<i>Roystonea regia (O.F. Cook)</i>	Rễ, lá, to cứng gây nguy hiểm cho người đi đường, công trình và phương tiện.
5	Đa, Đẻ, Da, Sung, Sanh, Si, Gừa	<i>Ficus spp.</i>	Rễ phụ làm hư hại công trình; dạng quả sung ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
6	Điệp phèo heo	<i>Enterolobium cylocarpum (Jacq.) Griseb.</i>	Rễ ăn ngang, lõi trên mặt đất (gây hư vỉa hè, mặt đường và có thể ảnh hưởng giao thông); cành nhánh giòn dễ gãy.
7	Dừa	<i>Cocos nucifera L.</i>	Cây có quả lớn, có nguy cơ rơi gây mất an toàn, chỉ nên trồng dọc các bờ kênh, tuyến rạch, sông chưa được bê tông hóa.
8	Đùng đình	<i>Caryota mitis Lour.</i>	Quả có chất gây ngứa.
9	Gáo trắng	<i>Neolamarckia cadamba (Roxb.) Bosser</i>	Cành nhánh giòn dễ gãy, quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
10	Gáo tròn	<i>Haldina cordifolia (Roxb.) Ridsd.</i>	Cành nhánh giòn, dễ gãy; quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
11	Gòn	<i>Ceiba pentandra</i>	Cành nhánh giòn, dễ gãy; quả chín phát tán ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
12	Keo các loại	<i>Acacia spp.</i>	Cành nhánh giòn, dễ gãy.
13	Lọ nôi, Đại phong tử	<i>Hydnocarpus anthelmintica.</i>	Quả to, rụng gây nguy hiểm.
14	Lòng mứt	<i>Wrightia annamensis, Wrightia pubescens</i>	Quả chín phát tán, hạt có lông ảnh hưởng môi trường.



Stt	Loài cây		Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	
15	Me	<i>Tranarindus indica</i>	Cây có quả khuyến khích trẻ em leo trèo, quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
16	Me keo	<i>Pithecellobium dulce</i>	Thân và cành nhánh có nhiều gai.
17	Phượng vĩ	<i>Delonix olata</i>	Cây rễ nổi làm hư hỏng vỉa hè hay bị mục, rễ gốc, nguy cơ mất an toàn.
18	Sa kê (cây bánh mì)	<i>Artocarpus altilis Fosb</i>	Trồng trong khuôn viên vườn hoa, khu dân cư.
19	Sò đo cam	<i>Spathodea campanulata</i>	Loại cây ngoại lai có nguy cơ xâm hại đã xuất hiện trên lãnh thổ Việt Nam theo Thông tư liên tịch số 27/2013/TTLT-BTNMT-BNNPTNT ngày 26/9/2013.
20	Sữa (Mò cua)	<i>Alstonia scholaris (L.) R. Br.</i>	Cành nhánh giòn, dễ gãy. Hoa có mùi, gây khó chịu cho người.
21	Trôm hôi	<i>Sterculia foetida L.</i>	Quả to, hoa có mùi.
22	Trúng cá	<i>Muntingia calabura.</i>	Quả khuyến khích trẻ em leo trèo; quả rụng ảnh hưởng vệ sinh đường phố.
23	Xà cừ (Sọ khi)	<i>Khaya senegalensis (Desr.) A. Juss.</i>	Rễ ăn ngang, lồi trên mặt đất, nguy cơ ngã đổ cao.

Phụ lục 3. MỘT SỐ LOẠI CÂY XANH CẤM TRỒNG TRONG ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3266 /QĐ-UBND ngày 30 /11 /2021 của UBND tỉnh)

Stt	Loài cây		Ghi chú
	Tên thông thường	Tên khoa học	
1	Bã đậu (Vông đồng)	<i>Hura crepitans</i>	Thân cây có nhiều gai, mù và hạt độc.
2	Cô ca cảnh	<i>Erythroxylum novogranatense</i>	Lá có chất cocaine gây nghiện.
3	Mã tiền	<i>Strychnos nux-vomica</i>	Hạt có chất trychnine gây độc.
4	Thông thiên	<i>Thevetia peruviana</i>	Hạt, lá, hoa, vỏ cây đều chứa chất độc.
5	Trúc đào	<i>Nerium oleander</i>	Thân và lá có nhựa mù gây độc.